

LIÊN KẾT BỐN NHÀ TRONG SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ LÚA GIỐNG CỦA CÁC HỘ NÔNG DÂN XÃ KHÁNH CƯỜNG, HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Vũ Đức Hạnh*, Nguyễn Mậu Dũng**

Mục đích của nghiên cứu này là nhằm tìm hiểu thực trạng mối liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống ở xã Khánh Cường và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao kết quả và hiệu quả của mô hình liên kết này trong thời gian tới. Kết quả nghiên cứu cho thấy mối liên kết giữa Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông trong mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giống được thể hiện khá cụ thể và rõ nét, đặc biệt là vai trò của Công ty TNHH vật tư nông nghiệp Hồng Quang và vai trò của HTX nông nghiệp. Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật sản xuất, bảo quản, khử lẫn lúa giống, nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các bên trong mô hình liên kết..... là những giải pháp cần được chú ý để tăng cường kết quả và hiệu quả của mô hình liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống ở Khánh Cường trong thời gian tới.

Từ khóa: Liên kết bốn nhà, lúa giống, hộ nông dân, sản xuất, tiêu thụ.

1. Đặt vấn đề

Với gần 70% dân số sống ở vùng nông thôn và khoảng 50% lực lượng lao động đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (Niên giám thống kê, 2011), sản xuất (SX) nông nghiệp của Việt Nam vẫn đóng một vai trò hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Mặc dù vậy, Việt Nam đã và đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức trong SX nông nghiệp, đặc biệt là sự không ổn định của thị trường tiêu thụ sản phẩm. Chính vì vậy, tăng cường mối liên kết trong SX và tiêu thụ sản phẩm nông sản được xác định là một trong những khâu then chốt để phát triển SX nông nghiệp hiệu quả, ổn định, góp phần cải thiện đời sống cho người nông dân. Trên tinh thần đó, ngày 24/6/2002 Chính phủ đã ban hành Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg về khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng, trong đó đặc biệt khuyến khích liên kết “bốn nhà” bao gồm nhà nông, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước trong SX và tiêu thụ nông sản. Chính vì vậy, hình thức liên kết bốn nhà đã được áp dụng ở khá nhiều địa phương và bước đầu đã mang lại những kết quả đáng ghi nhận.

Khánh Cường là một xã thuần nông có truyền

thống SX lúa nước từ lâu đời thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Đây là một trong hai xã áp dụng thí điểm mô hình liên kết bốn nhà trong SX lúa giống chất lượng cao của huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Mục tiêu của mô hình này là hình thành vùng SX giống lúa thuần chất lượng cao, nhằm tạo nguồn giống lúa ổn định, chủ động cung cấp giống lúa cho các địa phương trong huyện và trên địa bàn tỉnh với giá cả phù hợp, mang lại hiệu quả cho người nông dân, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu giống cây trồng, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương (UBND xã Khánh Cường, 2011). Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định tuy nhiên quá trình triển khai thực hiện mô hình liên kết bốn nhà trong SX giống lúa chất lượng cao trên địa bàn xã cũng gặp phải khá nhiều khó khăn, thách thức. Làm thế nào để tăng hiệu quả của mô hình liên kết bốn nhà trong SX lúa giống ở Khánh Cường đang là câu hỏi được đặt ra đối với chính quyền và người dân của địa phương. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu thực trạng mối liên kết bốn nhà trong SX và tiêu thụ lúa giống của các hộ nông dân trong xã Khánh Cường, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao kết quả và hiệu quả của mô hình liên kết này trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Các số liệu thứ cấp sử dụng trong nghiên cứu này được thu thập từ Ban thống kê và từ các báo cáo về tình hình SX lúa giống của xã Khánh Cường. Các số liệu sơ cấp về tình hình SX, tiêu thụ lúa giống được thu thập từ phỏng vấn trực tiếp 60 hộ SX lúa giống có quy mô diện tích khác nhau trong xã. Bên cạnh đó phương pháp thảo luận nhóm với sự tham gia của các hộ nông dân và cán bộ địa phương được sử dụng để đánh giá về những thuận lợi khó khăn trong thực hiện liên kết bốn nhà trong SX và tiêu thụ lúa giống ở xã. Phương pháp thống kê mô tả, phân tích so sánh là những phương pháp chủ yếu được sử dụng trong quá trình nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ lúa giống của xã Khánh Cường

Mô hình SX lúa giống chất lượng cao ở xã Khánh Cường được bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2010 trong dự án Phát triển vùng SX lúa giống của huyện Yên Khánh giai đoạn 2010-2012. Theo đó, các hộ nông dân trong xã là những người trực tiếp SX lúa giống dưới sự phối hợp chỉ đạo của hai hợp tác xã Đông Cường, Nam Cường và Công ty vật tư nông nghiệp Hồng Quang. Diện tích SX lúa giống của xã trong năm 2010 đạt 52,5 ha và đạt 100 ha vào năm 2011 - 2012 theo đúng mục tiêu của dự án đặt ra, chiếm 20,3% tổng diện tích cấy lúa của xã. Sản lượng lúa giống của xã đạt 500-600 tấn/vụ (bảng 1).

Sản lượng lúa giống của hộ nông dân được Công ty vật tư nông nghiệp Hồng Quang thu mua thông qua HTX Đông Cường và Nam Cường. Thông thường sau khi thu hoạch, các hộ nông dân sẽ tự bảo quản lúa giống, sau đó bán lúa giống cho các HTX khi các HTX tổ chức thu mua lúa giống cho Công ty vật tư nông nghiệp Hồng Quang. Giá bán lúa giống theo hợp đồng trong năm 2011 là 10 ngàn đồng/kg, cao hơn đáng kể so với giá bán lúa thường trên thị trường (7,2 ngàn đồng/kg) nên hiệu quả SX lúa giống cũng cao hơn so với lúa thường. Thu nhập từ SX lúa giống đạt 37,4 triệu đồng/ha, cao hơn đáng

kể so với thu nhập 27,4 triệu đồng/ha từ SX lúa thường LT2, giống lúa thường được gieo cấy phổ biến trên địa bàn xã (Hoàng Thị Thu Vân, 2012).

3.2. Thực trạng liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống xã Khánh Cường

3.2.1. Khái quát liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống

Mô hình liên kết trong SX và tiêu thụ lúa giống ở Khánh Cường có sự tham gia của 4 nhà là Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà SX. Cụ thể, Nhà nước trong mô hình liên kết chính là UBND huyện Yên Khánh và UBND xã Khánh Cường; Nhà khoa học bao gồm Viện di truyền nông nghiệp Việt Nam, Trạm khuyến nông huyện Yên Khánh và Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh Ninh Bình; Nhà doanh nghiệp là công ty TNHH vật tư nông nghiệp Hồng Quang; Nhà SX là các hộ nông dân trồng lúa giống xã Khánh Cường đại diện bởi HTX nông nghiệp Đông Cường và Nam Cường. Trong mô hình liên kết này HTX vừa đóng vai trò là người đại diện cho hộ nông dân khi tiêu thụ lúa giống, vừa là trung gian trong chuyển giao khoa học kỹ thuật và là đơn vị cung ứng dịch vụ đầu vào phục vụ SX lúa giống của hộ nông dân. Đặc biệt HTX còn giữ vai trò quan trọng trong việc triển khai các chính sách hỗ trợ và chỉ đạo của cơ quan nhà nước đến hộ nông dân.

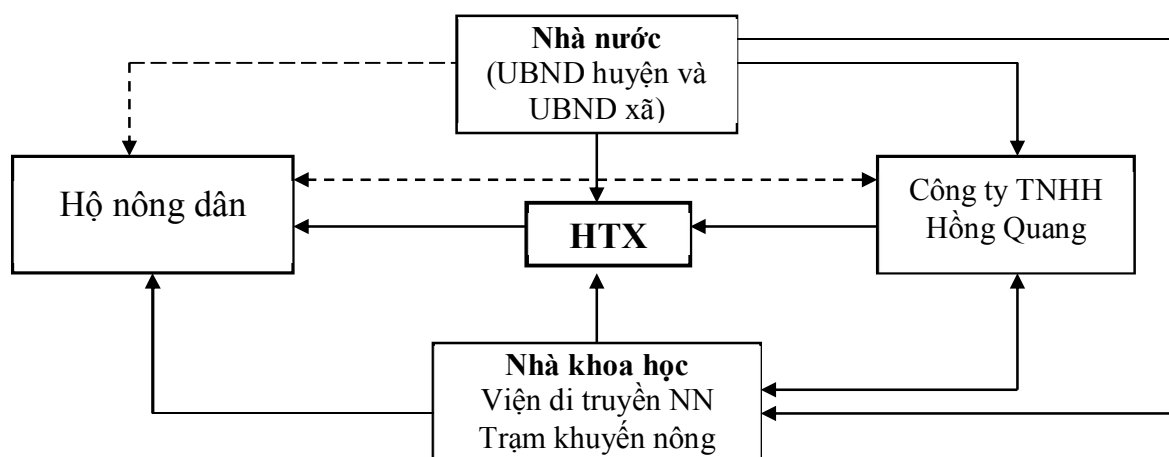
Có thể thấy các “nhà” trong mô hình liên kết SX và tiêu thụ đều có mối quan hệ liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp với nhau. UBND huyện Yên Khanh đóng vai trò là chủ dự án đầu tư xây dựng các chủ trương, chính sách hỗ trợ và cung ứng nguồn vốn để thực hiện dự án. UBND huyện Yên Khánh đã chủ động liên kết với Viện Di truyền nông nghiệp, Công ty TNHH Vật tư nông nghiệp Hồng Quang để đưa lúa giống vào SX. Công ty TNHH Hồng Quang là đơn vị triển khai thực hiện dự án, chịu trách nhiệm trong việc chuyển giao kỹ thuật SX lúa giống cho hộ nông dân và thu mua sản phẩm của hộ thông qua HTX. Các hộ nông dân là những người trực tiếp SX lúa giống dưới sự giám sát, chỉ đạo trực tiếp của

Bảng 1: Diện tích, năng suất và sản lượng lúa giống năm 2010, 2011

Chỉ tiêu	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Vụ xuân	Vụ Mùa	Vụ Xuân	Vụ Mùa	Vụ Xuân	Vụ Mùa
1. Diện tích (ha)	52,5	52,5	100	100	100	100
2. Năng suất (tạ/ha)	54,44	56,94	50,55	57,78	52,41	57,32
3. Sản lượng (tấn)	285,8	298,9	505,5	577,8	524,1	573,2

Nguồn: Ban thống kê xã Khánh Cường, 2012

Hình 1. Khái quát mối liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống



Chú giải: \longleftrightarrow : liên kết trực tiếp qua lại; \dashrightarrow liên kết gián tiếp qua lại

Nguồn: Kết quả thảo luận nhóm, 2012

HTX nông nghiệp Đông Cường và Nam Cường. Nhà nước mà trực tiếp là UBND huyện Yên Khánh và UBND xã Khánh Cường có vai trò chỉ đạo thực hiện, hỗ trợ và thúc đẩy liên kết SX và tiêu thụ và có tác động đến tất cả các tác nhân khác trong mô hình liên kết.

3.2.2. Liên kết giữa HTX với Công ty TNHH Hồng Quang

Công ty TNHH Vật tư nông nghiệp Hồng Quang là đơn vị liên kết trong SX và tiêu thụ sản phẩm lúa giống cho các hộ nông dân trong xã. Tuy nhiên, công ty không ký hợp đồng trực tiếp với từng hộ nông dân mà ký hợp đồng với HTX nông nghiệp, tổ chức đại diện cho các hộ nông dân trực tiếp SX lúa giống. HTX nông nghiệp thay mặt cho hộ nông dân ký hợp đồng cung ứng vật tư, chuyển giao kỹ thuật, thu mua sản phẩm với hộ nông dân trong xã. Trách nhiệm của HTX nông nghiệp và Công ty Hồng Quang được thể hiện khá đầy đủ và được ghi trong hợp đồng SX và thu mua lúa giống giữa HTX với Công ty (bảng 2). Trong mô hình liên kết này công ty Hồng Quang thực hiện cung ứng đầu vào bao gồm giống gốc, phân bón, thuốc sâu, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật SX và bao tiêu sản phẩm cho hộ nông dân, tạo điều kiện cho hộ nông dân yên tâm SX lúa giống nâng cao thu nhập. Các hộ nông dân thanh toán vật tư được công ty cung ứng theo phương thức trả chậm, đối trừ vào tiền sản phẩm khi hộ nông dân bán sản phẩm lúa giống cho doanh nghiệp thông qua HTX. Sản lượng giống gốc mà công ty cung ứng cho hộ được căn cứ vào diện tích SX lúa giống của

mỗi hộ gia đình trong vùng quy hoạch với định mức 1kg/sào. Nhờ đó, HTX nông nghiệp và công ty Hồng Quang có thể kiểm soát được sản lượng lúa giống SX ra ở mỗi hộ SX. Tổng giá trị vật tư bao gồm giống, phân bón, thuốc sâu mà công ty đã cung ứng cho các hộ nông dân thông qua HTX trong năm 2010 là 110,9 triệu đồng, trong năm 2011 là 211,3 triệu đồng. Trong mỗi vụ SX công ty phối hợp với HTX tổ chức hai đợt tập huấn cho các hộ nông dân tham gia SX lúa giống. Đợt 1 được thực hiện trước khi gieo cấy với các nội dung tập huấn là hướng dẫn cách ngâm ủ hạt giống, kỹ thuật gieo mạ, cấy lúa, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh. Đợt hai được thực hiện trước khi thu hoạch với các nội dung tập huấn về kỹ thuật khử lẫn lúa tạp, thời điểm khử lẫn và các biện pháp phơi, bảo quản để đảm bảo chất lượng hạt giống. Người tham gia các đợt tập huấn trên là đại diện của hộ nông dân gieo cấy lúa giống, với số lượng khoảng 250-300 người/đợt. Công ty Hồng Quang cũng cam kết thu mua 100% lượng lúa giống SX ra trên diện tích đã ký hợp đồng với hộ nông dân thông qua HTX. Việc ứng trước vật tư cho nông dân và thực hiện thu mua 100% sản phẩm theo giá cao hơn để đảm bảo SX lúa giống có hiệu quả hơn so với SX lúa thương phẩm là yếu tố cơ bản để các hộ nông dân yên tâm SX, đảm bảo kết quả, hiệu quả của mô hình liên kết. Đây là điều mà không phải doanh nghiệp thu mua nào cũng có thể thực hiện được.

3.2.3. Liên kết giữa hộ nông dân và HTX

HTX nông nghiệp vừa là tác nhân trực tiếp cũng

Bảng 2: Trách nhiệm của công ty Hồng Quang và của HTX trong mô hình liên kết

Nội dung liên kết	Trách nhiệm của công ty Hồng Quang	Trách nhiệm của HTX
1. Giống	Cung ứng toàn bộ giống gốc QR1 cho HTX đủ gieo cấy trên diện tích đã hợp đồng	Cung ứng giống gốc cho hộ căn cứ vào diện tích SX lúa giống trong vùng quy hoạch của hộ
2. Thuốc BVTV	Cung ứng cho hộ nông dân theo phương thức trả chậm, đối trừ công nợ khi thu mua sản phẩm thông qua HTX	Thông báo cho hộ dân mua thuốc BVTV và đảm bảo phun theo đúng kế hoạch
3. Dịch vụ đầu vào	Không	Đảm bảo thực hiện dịch vụ làm đất, điều tiết nước, BVTV
4. Chuyển giao kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình kỹ thuật SX lúa giống - Tập huấn cho các hộ nông dân tham gia trong vùng SX lúa giống - Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp cùng với kỹ thuật của HTX kiểm tra, đôn đốc nông dân thực hiện quy trình - Thuê chuyên gia hướng dẫn nông dân trong khâu khử lẫn và kiểm định đồng ruộng trước thu hoạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch SX, chỉ đạo nông dân SX lúa giống trong vùng quy hoạch, gieo cấy đúng thời vụ. - Tổ chức hội nghị để cho công ty tập huấn kỹ thuật SX lúa giống cho người dân - Tổ chức họp tại cơ sở để hộ nông dân nắm được rõ và thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
5. Tiêu thụ	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với HTX tổ chức thu mua sản phẩm lúa giống của hộ theo đúng thời gian. - Giá thu mua sản phẩm được điều chỉnh sao cho giá trị SX thu được trên đơn vị diện tích bằng 120% giá trị SX lúa LT2 thương phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thu mua sản phẩm của hộ nông dân để bán cho công ty theo đúng hợp đồng ký kết - Không được bán sản phẩm cho các doanh nghiệp khác dưới bất kỳ hình thức nào
6. Thanh toán	Thanh toán cho HTX bằng tiền mặt khi đã thu mua xong sản phẩm của HTX	Thanh toán trực tiếp cho các hộ xã viên trên cơ sở đã đối trừ các vật tư mà công ty và HTX đã ứng trước cho hộ trong quá trình SX

Nguồn: Hợp đồng sản xuất và thu mua lúa giống, 2012

vừa là tác nhân trung gian trong mô hình liên kết SX và tiêu thụ lúa giống ở xã Khánh Cường. HTX thực hiện liên kết trực tiếp trong cung ứng các vật tư đầu vào, các dịch vụ nông nghiệp cho hộ SX cũng như chuyển giao những kỹ thuật SX dựa theo kinh nghiệm của mình. HTX là tác nhân trung gian trong việc cung ứng giống gốc, phân bón, thuốc sâu của doanh nghiệp cho hộ SX, chuyển giao lại những kỹ thuật SX của các cơ quan nghiên cứu khoa học cho hộ nông dân, là trung gian trong thực hiện hợp đồng

thu mua của nông dân đối với công ty Hồng Quang. Khi bắt đầu triển khai dự án, HTX đã phối hợp với chính quyền xã và các trường thôn vận động các hộ nông dân tham gia dự án SX lúa giống của xã. Mặc dù không ký kết hợp đồng bằng văn bản nhưng HTX và các hộ nông dân đã thỏa thuận và thống nhất với nhau về vấn đề cung ứng đầu vào, dịch vụ, hỗ trợ kỹ thuật SX cũng như phương thức thu mua, thanh toán sản phẩm. Hộ nông dân trong vùng quy hoạch SX lúa giống có trách nhiệm cấy đúng loại giống mà HTX yêu cầu, mua 100% giống gốc từ HTX, tham gia các buổi tập huấn hướng dẫn kỹ thuật và thực hiện đúng trong quá trình SX lúa giống, không được bán sản phẩm lúa giống cho bất kỳ doanh nghiệp nào khác, và phải thanh toán các khoản vật tư, dịch vụ mà HTX đã cung ứng cho hộ nông dân trong quá SX.

Kết quả điều tra cho thấy tất cả các hộ nông dân đều có sử dụng đầu vào được cung ứng từ HTX (bao gồm giống gốc, phân bón, thuốc sâu). Tuy nhiên chi

Bảng 3. Tỷ lệ hộ có bán sản phẩm cho công ty

Vụ	Số hộ có liên kết	Hộ bán sản phẩm cho Công ty	
		Số lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)
1. Xuân 2010	348	347	99,7
2. Mùa 2010	348	305	87,6
3. Xuân 2011	669	610	91,2
4. Mùa 2011	669	575	86,1

(Nguồn: HTX Nam Cường, Đông Cường, 2012)

có 85% số hộ cho biết lượng giống gốc được HTX cung ứng là đáp ứng đủ 100% cho diện tích đã được quy hoạch, 15% cho biết lượng giống gốc được cung ứng mới chỉ đáp ứng được 90%. Đa số các hộ điều tra đều cho biết khối lượng phân bón và thuốc sâu được hỗ trợ chỉ đáp ứng được khoảng dưới 10% so với nhu cầu sử dụng của hộ. Do vậy họ phải mua phân bón, thuốc sâu thêm từ HTX hoặc từ các đại lý phân bón, thuốc sâu khác. Trong khi hầu hết các hộ đều mua thuốc sâu của HTX thì chỉ có 60% số hộ mua phân bón của HTX. Đa số những hộ (trên 85%) mua phân bón và thuốc sâu của HTX đều không thanh toán ngay mà thanh toán sau khi thu hoạch.

Sau khi thu hoạch lúa giống người dân có trách nhiệm vận chuyển lúa giống của mình đến trụ sở HTX để bán cho Công ty Hồng Quang thông qua HTX. Với cam kết của công ty là thu mua hết sản phẩm lúa giống SX ra với giá cao nên hầu hết các hộ nông dân SX lúa giống trong vùng quy hoạch đều bán sản phẩm cho công ty Hồng Quang. Tỷ lệ hộ bán sản phẩm lúa giống cho công ty đạt trên 86% trong tổng số hộ có liên kết với Công ty qua HTX (bảng 3). Sản lượng lúa giống mà Công ty thu mua được trong năm 2010 là 456 tấn, chiếm 77,9% tổng sản lượng lúa giống mà các hộ SX ra. Trong năm 2011, sản lượng lúa giống thu mua được là 467,7 tấn, chỉ chiếm 43,2% tổng sản lượng SX ra của hộ. Sở dĩ công ty không thu mua được 100% lượng sản phẩm lúa giống SX ra là do hai nguyên nhân cơ bản: thứ nhất đó là do sản phẩm lúa giống mà hộ SX ra không đáp ứng được yêu cầu chất lượng khi thu mua; thứ hai là do một số hộ có ít ruộng đất nên không bán sản phẩm cho công ty mà giữ lại để tiêu dùng gia đình. Trong năm 2011, do điều kiện thời tiết không thuận lợi, việc xử lý sản phẩm sau khi thu hoạch gặp nhiều khó khăn nên một tỷ lệ đáng kể lúa giống SX ra không đáp ứng được yêu cầu về chất lượng mà công ty đặt ra. Điều này lý giải tại sao công ty chỉ thu mua được 43,2% tổng sản lượng SX ra của hộ.

3.2.4. Liên kết giữa nhà nông với nhà khoa học

Đóng vai trò của nhà khoa học trong mô hình liên kết này là các cán bộ của Viện Di truyền nông nghiệp Việt Nam (cơ quan đã tạo ra giống lúa QR1 và phối hợp với Công ty Hồng Quang để khảo nghiệm và đưa vào SX lúa giống), của trạm khuyến nông huyện Yên Khánh và của Chi cục BVTV tỉnh Ninh Bình. Đây là những cán bộ khoa học đã sát cánh với các hộ nông dân trong suốt quá trình thực hiện SX vùng lúa giống tập trung, tập huấn chuyên

giao quy trình kỹ thuật và những thông tin về thị trường lúa giống cho các hộ nông dân một cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua HTX. Trong năm 2011, HTX phối hợp với trạm khuyến nông huyện đã tổ chức hai đợt chuyển giao kỹ thuật SX lúa giống cho hộ nông dân với các nội dung về kỹ thuật SX lúa giống và về các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng hạt giống. Số lượng người (đại diện cho hộ nông dân) tham dự trong mỗi đợt tập huấn là khoảng 250-300 người, chiếm tỷ lệ 45% tổng số hộ SX lúa giống của xã. Điều này đã giúp cho đa số các hộ nông dân nắm vững được quy trình SX lúa giống và yên tâm SX lúa giống trong vùng quy hoạch.

3.3. Ý kiến đánh giá của hộ nông dân về mô hình liên kết

Đa số ý kiến đánh giá của các hộ nông dân (trên 60%) đều cho rằng các nội dung liên kết trong SX và tiêu thụ lúa giống được đảm bảo. Các ý kiến cho rằng chất lượng và số lượng vật tư (giống, phân bón, thuốc sâu), thời gian được cung ứng là khá tốt, tuy nhiên giá bán các loại vật tư là tương đối cao, đặc biệt 73% cho rằng giá bán lúa giống của công ty là cao (50 ngàn đồng/kg). Các dịch vụ được HTX triển khai thực hiện như dịch vụ làm đất, dịch vụ thủy lợi nội đồng được người dân đánh giá cao. Tuy nhiên, dịch vụ bảo vệ thực vật là chưa thực sự tốt với 40% ý kiến cho rằng dịch vụ này chưa được đảm bảo. Đa số ý kiến đều cho rằng công tác chuyển giao kỹ thuật cho hộ nông dân trong mô hình liên kết được đảm bảo, giá thu mua lúa giống cao hơn so với giá thị trường và hình thức thanh toán của công ty và HTX là phù hợp. Tuy nhiên, nhiều ý kiến (trên 50%) cho rằng thời điểm thu mua sản phẩm lúa giống là chưa thực sự hợp lý, yêu cầu về chất lượng sản phẩm lúa giống của công ty là quá cao nên nhiều hộ không đáp ứng được, gây khó khăn cho hộ SX lúa giống.

3.4. Một số giải pháp nhằm tăng cường mô hình liên kết bốn nhà trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống ở xã Khánh Cường

3.4.1. Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật sản xuất, bảo quản, khử lẫn cho hộ nông dân

Rất nhiều hộ nông dân muốn bán sản phẩm lúa giống của mình cho Công ty Hồng Quang nhưng chất lượng sản phẩm không đáp ứng được yêu cầu của công ty, đặc biệt là do lúa giống bị lẫn với lúa thường. Theo quy định của công ty, nếu sản phẩm lúa giống có hạt lúa khác có lẫn vào (có thể phân biệt được) thì sẽ coi như sản phẩm không đủ tiêu chuẩn và công ty sẽ không thu mua. Đây là điều khó

Bảng 4: Ý kiến đánh giá của hộ về các nội dung liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giống

	Mức độ thực hiện		
	Đảm bảo	Tạm chấp nhận	Không đảm bảo
1. Về cung ứng vật tư nông nghiệp			
1.1 Giống	63	17,92	19,08
- Chất lượng giống	65	35	0
- Số lượng giống	80	16,67	3,33
- Thời gian cung ứng	100	0	0
1.2. Vật tư phân bón và thuốc sâu	64,44	17,78	17,78
- Chất lượng	83,33	13,33	3,33
- Thời gian cung ứng	100	0	0
2. Dịch vụ HTX			
- Làm đất	100	0	0
- Thủy lợi nội đồng	96,67	3,33	0
- Bảo vệ thực vật	45	15	40
3 Chuyển giao kỹ thuật			
- Thời gian chuyển giao	100	0	0
- Nội dung chuyển giao	75	25	0
4. Tiêu thụ			
- Giá mua cao hơn giá thị trường	100	0	0
- Thời điểm thu mua lúa giống	18,33	31,67	50
- Hình thức thanh toán của DN	100	0	0

Nguồn: tổng hợp phiếu điều tra hộ

thực hiện đối với nhiều hộ nông dân do hộ nông dân có thể cấy một số giống lúa khác và cùng thu hoạch và phơi trên sân với sản phẩm lúa giống nên tình trạng lẫn rất dễ xảy ra. Bên cạnh đó, yêu cầu về tạp chất tối đa trong sản phẩm lúa giống là không quá 1%, độ ẩm tối đa là không quá 13%... Chính vì vậy, tăng cường công tác tập huấn kỹ thuật SX, cách thức phơi lúa giống, phương pháp bảo quản, kỹ thuật khử lẫn cho lúa giống là hết sức quan trọng để đảm bảo sản phẩm của hộ nông dân đáp ứng được yêu cầu và có thể bán cho công ty thu mua, qua đó tăng cường kết quả và hiệu quả của mô hình liên kết.

3.4.2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của hộ nông dân về trách nhiệm thực hiện hợp đồng

Một số hộ gieo cấy lúa giống trong vùng diện tích quy hoạch nhưng không bán sản phẩm cho công ty mà giữ lại để tiêu dùng trong gia đình. Đây là những hộ có ít diện tích cấy lúa nên nếu bán sản phẩm cho công ty thì họ lại phải mua thóc về cho tiêu dùng gia đình. Để hạn chế tình trạng này, HTX phối hợp với chính quyền địa phương cần tăng cường nâng cao nhận thức của hộ nông dân về trách nhiệm của hộ trong việc thực hiện hợp đồng với công ty, với HTX.

3.4.3. Điều chỉnh thời điểm thu mua sản phẩm lúa giống

Thời điểm mà Công ty thu mua sản phẩm lúa

giống của hộ nông dân ở vụ xuân là tháng 7, vụ mùa là tháng 10. Tuy nhiên, khoảng 50% ý kiến của hộ nông dân cho biết thời điểm thu mua hiện nay là chưa thực sự phù hợp. Công ty Hồng Quang và HTX nên tiến hành tham khảo ý kiến của các hộ nông dân để điều chỉnh thời điểm thu mua sản phẩm lúa giống cho phù hợp với mong muốn của hộ nông dân.

3.4.4. Tăng cường hỗ trợ vật tư cho các hộ nông dân

Hiện công ty Hồng Quang thông qua HTX đang cung ứng giống, phân vi lượng, thuốc sâu cho hộ nông dân. Tuy nhiên, giá bán giống của công ty Hồng Quang được nông dân đánh giá là tương đối cao (50 ngàn đồng/kg), trong khi khối lượng phân vi lượng NEB và thuốc trừ sâu được công ty hỗ trợ là thấp. Công ty Hồng Quang và dự án nên tăng mức hỗ trợ cho các hộ nông dân, đặc biệt là hỗ trợ phân vi lượng NEB để nâng suất chất lượng sản phẩm lúa giống của hộ nông dân được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu của công ty.

4. Kết luận

Mô hình liên kết bốn nhà trong SX và tiêu thụ lúa giống chất lượng cao ở xã Khánh Cường được thể hiện khá cụ thể, rõ nét và mang lại lợi ích thiết thực cho nhà nông, nhà doanh nghiệp. Trong mô hình này công ty TNHH vật tư nông nghiệp Hồng Quang

có vai trò rất quan trọng, vừa cung cấp giống, hỗ trợ phân bón, thuốc sâu và bao tiêu sản phẩm cho nông dân thông qua việc ký hợp đồng với HTX nông nghiệp là tổ chức đại diện cho các hộ nông dân. HTX đóng vai trò là cầu nối trung gian giữa nhà doanh nghiệp và nhà nông, đồng thời tham gia tích cực vào việc triển khai thực hiện chủ trương phát triển vùng SX lúa giống tập trung của chính quyền địa phương, khâu nối và triển khai mối liên kết giữa nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông. Mặc dù vậy, khối lượng sản phẩm lúa giống mà công ty thu mua được vẫn chiếm tỷ lệ chưa cao so với tổng sản lượng SX ra chủ yếu do sản phẩm lúa giống của

các hộ nông dân chưa đáp ứng được yêu cầu chất lượng của công ty. Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật SX, bảo quản, khử lẫn lúa giống cho hộ nông dân, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của hộ nông dân về trách nhiệm của mình trong mô hình liên kết bốn nhà, điều chỉnh thời điểm thu mua sản phẩm lúa giống cho hợp lý hơn, và tăng cường hỗ trợ vật tư cho các hộ nông dân gieo cấy lúa giống là những giải pháp cần được chú ý để tăng cường kết quả và hiệu quả của mô hình liên kết bốn nhà trong SX và tiêu thụ lúa giống ở Khánh Cường trong thời gian tới. □

Tài liệu tham khảo:

Hoàng Thị Thu Vân (2012), *Tìm hiểu mối liên kết “bốn nhà” trong sản xuất và tiêu thụ lúa giống chất lượng cao tại xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình*. Chuyên đề tốt nghiệp đại học. Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội.

Niên giám thống kê năm 2011. Nhà xuất bản thống kê. Hà Nội, Việt Nam.

UBND xã Khánh Cường (2011). *Báo cáo tổng kết đánh giá tình hình phát triển kinh tế xã hội nhiệm kỳ 2004 – 2011*.

Linkages between four key actors in rice seed production of farm households in Khanh Cuong commune, Yen Khanh district, Ninh Binh province: Current situation and solutions

Abstract:

This paper aims to investigate the current situation of linkages between four key actors in rice seed production and sale of farm households in Khanh Cuong commune, Ninh Binh province. The paper draws the feasible solutions to enhancing these linkages for improved efficiency of rice seed production of the farm households in the coming time. The research results show that the linkages between four key actors including the State, Scientist, Enterprise, and farmers are quite specific and clear, especially the clear-cut role of Hong Quang Company Ltd. and Nam Cuong and Dong Cuong agricultural cooperatives. In order to improve the efficiency of the linkages, it is necessary to enhance the technical supports in rice seed production for farm households, to fortify the propaganda for better awareness of farmers on their responsibility in the linkages, to adjust the time for collecting the rice seed, and to support more inputs for farm households.

Thông tin tác giả:

***Vũ Đức Hạnh**, Nghiên cứu sinh tại bộ môn Kinh tế Tài nguyên và Môi trường, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội.

- Các hướng nghiên cứu chủ yếu bao gồm: Phát triển kinh tế trang trại; liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản.

Email: Vuduchanh@yahoo.com.vn

** **Nguyễn Mậu Dũng**, Phó giáo sư, tiến sĩ

- Nơi công tác: Bộ môn Kinh tế tài nguyên và môi trường, trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội.

- Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế và quản lý tài nguyên môi trường, Kinh tế bảo hiểm.

Email: maudung@hva.edu.vn